

Lào Cai, ngày 03 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 150/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Sùng Thị P - Sinh năm 2002

Căn cước số: 010302001XXX; Ngày cấp 17/7/2026; Nơi cấp: Bộ công an

Địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Anh Hạng A T - Sinh năm 1995

Căn cước công dân số: 010095015XXX; Ngày cấp 17/12/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ công an

Địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sùng Thị P và anh Hạng A T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị P và anh Hạng A T đều nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Chị Sùng Thị P trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Hạng Thị D, sinh ngày 17/10/2020; Anh Hạng A T trực tiếp nuôi dưỡng,

trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Hạng Thị L, sinh ngày 18/8/2018 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Sùng Thị P và anh Hạng A T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Sùng Thị P chịu toàn bộ 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000607 ngày 19/8/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Sùng Thị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (2);
- Đường sự (02);
- UBND xã N, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THA DS khu vực 7 – Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng